



NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ MẬT THƯ

I/ Định nghĩa về mật thư :

Tiếng Hy Lạp mật thư có nghĩa là Kryptos (dấu kín, bí mật) và Gramma nghĩa là bảng văn lá thư. Hay trong tiếng Anh mật thư có nghĩa là secret letter.

Vậy mật thư có thể hiểu là 1 bản thông tin gồm những ký tự khó hiểu, những ký hiệu bí mật mà chỉ có người gửi và người nhận mới hiểu được nhằm giữ kín nội dung cần trao đổi, thông tin.

Các ký hiệu ấy gọi chung là mật mã. Muốn hiểu được nội dung của bức thư thì phải phá bí mật của ký hiệu và cách sắp xếp. Quá trình khám phá ấy gọi là giải mã.

Mật mã gồm 2 yếu tố: hệ thống và chìa khoá.

1/ Hệ thống :

Mật thư được mã hoá theo một hệ thống nào đó. Hệ thống này gồm những quy định bất biến, những bước tiến hành nhất định. Gồm 3 hệ thống cơ bản :

-Hệ thống thay thế

-Hệ thống dời chỗ

-Hệ thống ẩn dấu

a/ Hệ thống thay thế : Mỗi mẫu tự của bản tin được thay thế bằng một ký hiệu mật mã nào đó.

b/ Hệ thống dời chỗ : Hệ thống này không dùng ký hiệu mật mã nhưng nó xác định tên trật tự của bản tin.

c/ Hệ thống ẩn dấu : Khi bản tin vẫn giữ bình thường và không được thay thế bằng các ký hiệu mật mã nhưng lại được nguy trang dưới một hình thức khác thì được gọi là mật thư ẩn dấu.

- Ngoài ra người ta còn kết hợp cả ba hệ thống lại làm tăng thêm sự phong phú và phức tạp của mật thư.

2/ Chìa khoá :

Để nâng cao tính bí mật của mật thư người ta còn tạo ra chìa khoá. Chìa khoá là mẫu chốt của mật thư. Nếu người đọc biết hệ thống nhưng không biết chìa khoá thì cũng không giải được mật thư. Chìa khoá có nhiều dạng, có thể là một từ, một nhóm từ, một tiếng, ...v.v....

Trong các trò chơi lớn phần lớn đều không sử dụng chìa khoá. Thật ra những chìa khoá mà chúng ta thường gặp chỉ là 1 gợi ý nhỏ về hệ thống của mật thư để người chơi dễ giải hơn.

II/ Cách giải mật thư:

- Bình tĩnh
- Tự tin nhưng không chủ quan
- Nghiên cứu khoá giải thật kỹ
- Đặt các giả thiết và lần lượt giải quyết
- Đối với mật thư trong trò chơi lớn, ta nên sao y bản chính và chia thành nhiều nhóm nhỏ để dịch. Như thế ta sẽ tận dụng được hết chất xám trí tuệ ở trong đội tránh tình trạng xúm lại chụm đầu vào tranh nhau 1 tờ giấy để rồi kết quả không đi tới đâu.
- Cuối cùng nếu dịch xong, ta viết lại bản bạch văn cho rõ ràng, sạch sẽ và đầy đủ ý nghĩa.

III/ Yêu cầu và mục đích của mật thư:



1/ Yêu cầu :

Mật thư đưa ra phải phù hợp với trình độ người chơi, tránh tình trạng quá khó sẽ làm người chơi nản lòng . Tuy nhiên, không nên đưa ra mật thư quá dễ sẽ làm cho cuộc chơi mất phần thú vị. Người lập mật thư nên tạo ra những mật thư đòi hỏi người chơi động não.

Mật thư phải phù hợp với lứa tuổi, tâm lý của đoàn sinh, đối với ngành thiếu thì năng động. Mật thư trong GDPT nên mang một nét đặc thù riêng như được viết dưới dạng Phật hoá hay mang tính giáo dục. Nội dung của mật thư có thể là yêu cầu đoàn sinh nhắc lại 1 bài học nào đó.

Phù hợp với hoàn cảnh, mục đích, thời gian của cuộc chơi.

Mật thư đưa ra phải chính xác rõ ràng .

2/ Mục đích :

Trong phạm vi hoạt động thanh niên, mật thư đưa ra để giáo dục, vui chơi, luyện trí. Rèn luyện cho đoàn sinh sự nhạy bén, sáng suốt, năng động, phán đoán, khả năng xoay sở khi gặp khó khăn để phục vụ nhân sinh xã hội, giúp đỡ người khác theo châm ngôn Bi – Trí – Dũng và theo tinh thần tự lợi tự tha của đạo Phật.

Về mặt tinh thần, môn học này nhằm đào luyện tự tin, tự chủ, trước mắt nhằm tạo cho đoàn sinh sự tò mò thích thú, tập tính toán, suy diễn, đặt giả thuyết quanh vấn đề cho đến khi đạt được mục đích.

IV/ Mật thư tiếng việt:

Tiếng việt có 5 dấu giọng: sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng. Và các nguyên âm, phụ âm đặc biệt : Ô, Ơ, Ê, Ẫ, Ầ, Ư, Đ

Quy ước trong điện tín :

S : Dấu sắc	DD : Đ
F : Dấu huyền	OO : Ô
R : Dấu hỏi	EE : Ê
J : Dấu nặng	AA : Ầ
X : Dấu ngã	AW : Ẫ
	OW : Ơ
	UW : Ư

Trong 1 số mật thư người ta không dung dấu được quy ước trong điện tín mà sử dụng loại mẫu tự Việt gồm 29 chữ cái :

A Ẫ Ấ B C D Đ E Ê G H I K L M N O Ô Ớ P Q R S T U Ư V X Y

Nhưng thông thường vẫn là loại mẫu tự 26 chữ cái :

A B C D E F G H I J K L M N O P Q R S T U V W X Y Z

IV/ Một số ví dụ về các dạng mật thư thường gặp :

1/ Mật thư thuộc hệ thống thay thế :

- Mật thư 1 :

☞ : N=12

Bản tin: 124606800302340460268001240461012011203645 – AR



Hướng dẫn : N=12 (Trong ký tự morse N là “ _ . ” vậy 1 là _ ; 2 là .)
 Vậy số lẻ là tè, số chẵn là tích
 Số 0 là cách 1 chữ
 Số 00 là cách 1 từ

Bản tin là “ BI TRIS DUNGX “ → “BI TRÍ DŨNG “

• Mật thư 2:

☞ : N=br

Bản tin: BrasNraH²tAih²TnaKnevB²daeKuihNhiKhtiNhiet – AR

Hướng dẫn : N=br (trong ký tự morse N là “ _ . ” vậy b là _ ; 2 là .)
 Vậy chữ cao là tè, chữ thấp là tích
 Chữ hoa là cách 1 chữ
 Chữ hoa có bình phương là cách 1 từ

Bản tin là :” BI TRIS DUNGX “ → “ BI TRÍ DŨNG “

• Mật thư 3:

☞ : X = NA = TU

Bản tin : II . TM . MT . EE . EO – ES . EE . E . E . IT . IE _ AR

Hướng dẫn : Trong ký tự morse chữ X là _ . . _ mà chữ N là _ . kết hợp với chữ A là . _ ta sẽ có chữ X với _ . . _ ,

Hay với chữ T là _ kết hợp với chữ U là . . _ ta sẽ có chữ X với _ . . _

Loại mật thư này dùng ký hiệu morse dài phân tích ra những ký hiệu ngắn .

VD : Với chữ O là _ _ _ = chữ T với _ và chữ M với _ _

$$O (_ _ _) = T (_) + M (_ _)$$

Bản tin là “HOOIJ HIEEUS “ → “HỘI HIẾU “

* *Loại mật thư thay thế sử dụng tín hiệu morse này ngoài chữ cái và số ta có thể sử dụng những ký hiệu có tính đối lập như :*

- Trăng tròn, trăng khuyết ($\mathcal{D}\mathcal{O}$)
- Nốt nhạc có trường độ khác nhau hay cao độ khác nhau
- Núi cao, núi thấp
-

• Mật thư 4:

☞ : A=1

Bản tin: 7 . 9 . 1 – 4 . 4 . 9 . 14 . 8 . 6 – 16 . 8 . 1 . 1 . 20 . 10 – 20 . 21 . 23 . 18 – AR

Hướng dẫn : Với khoá là A=1 (một chữ bang 1 số) ta thay lần lượt các số từ 1 đến 26 vào các chữ cái từ A đến Z . Sau đó dò theo từng số trong bản tin sẽ ứng với 1 chữ cái nhất định . Viết chữ cái rat a sẽ có 1 bản tin có ý nghĩa .

A	B	C	D	E	F	G	H	I	J	K	L	M	N	O	P	Q	R	S	T	U	V	W	X	Y	Z
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26

Ứng với 10 là J

với 12 là L



Bản tin là :” GIA DDINHF PHAATJ TUWR “ → “GIA ĐÌNH PHẬT TỬ “

* Ngoài khoá trên ta có thể biến hoá để mật thư thêm phong phú và để người chơi hứng thú hơn .

Ví dụ : “ Một phần tí ỏi quá đi thôi “ (X=1)

“ Bê con 4 cẳng 1 què “ (B=3)

“ Dê mà đi 2 chân “ (D=2)

“ Em lên năm “ (M=5)

“ Em là tám sắc “ (M=8)

“ Bay hỏi ai là anh cả “ (A=7)

“ Nguyên tử lượng của oxi “ (O=2)

“ Dù ai nói ngã nói nghiêng

Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân “ (X=3)

“ Trung thu trăng sáng như gương

Xa quê ngắm cảnh nhớ thương đêm rằm “ (O=15)

• Mật thư 5:

☞ : A=N

Bản tin : T . V . N – Q . Q . V . A . U . S – C . U . N . N . G . W – G . H . J . E – AR

Hướng dẫn : Với khoá là A = B (tương tự như mật thư 4) ta lần lượt thay A = B ứng với mỗi chữ cái ta sẽ có 1 chữ cái mới . Dò theo bản tin nhận được ta sẽ có 1 bản tin mới có nghĩa.

A B C D E F G H I J K L M N O P Q R S T U V W X Y Z

N O P Q R S T U V W X Y Z A B C D E F G H I J K L M

Ứng với T là G

với V là I ...

Bản tin là :” GIA DDINHF PHAATJ TUWR “ → “GIA ĐÌNH PHẬT TỬ “

* Ngoài ra còn có những khoá khác :

Ví dụ : “ Cô gái Huế đứng ở ngã ba đường “ (O=Y)

“ Leo thang cũng như đang ca “ (H=K)

“ Bong bóng bay “ (O=H)

“ (bán kính)² × π “ (O=S)

“ đường kính × π “ (O=C)

“ A đi chăn dê” (A=D)

“ Bò con bằng tuổi dê” (B=D)

“ hãy ca hát cho vui “ (K=H)

“ Rùa bị điện giật “ (Q=T)

.....

*Loại mật thư này người ra mật thư còn có thể biến thể ra nhiều loại khoá khác nhau hoặc kết hợp giữa nhiều loại (mật thư 6)

• Mật thư 6:

☞ : D – A = C

R – M = E

Bản tin: Z – M, K – J, O – N, Y – E, T – J ; W – C, J – B, Z – E, Y – B ; AR



Hướng dẫn : Thay $A = 1$ ta sẽ có con số tương ứng của mỗi chữ cái, sau đó lấy con số ứng với chữ cái phía trước trừ con số ứng với chữ cái phía sau . Con số kết quả là con số ứng với chữ cái ta đang tìm .

Ví dụ : $D (4) - A (1) = C (3)$

$R (18) - M (13) = E (5)$

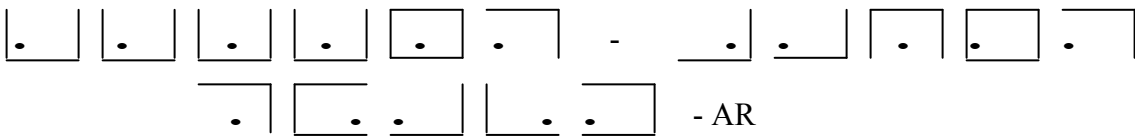
Bản tin là : “MAATJ THUW” → “MẬT THU”

• Mật thư 7 :

☞ : 3 khâu nhốt ở 1 chuỗi

9 khung anh đồ bạn mình mấy con

Bản tin :



Hướng dẫn: so sánh những dấu chấm trong từng ô ở những vị trí khác nhau (bên trái, ở giữa, bên phải) sẽ ứng với từng chữ cái trong khung dưới đây.

Ví dụ : $\begin{array}{|c|} \hline \cdot \\ \hline \end{array} = D$

$\begin{array}{|c|} \hline \\ \hline \cdot \\ \hline \end{array} = E$

A B C	D E F	G H I
J K L	M N O	P Q R
S T U	V W X	Y Z

Bản tin là : “DDEENS CAWMS TRAIJ” → “ĐẾN CẢM TRẠI”

• Mật thư 8:

☞ : A

Bản tin: $(A+1)(A+7) - (A+19)(A+17)(A+8)(A+18) - (A+3)(A+20)(A+13)(A+6)(A+23) - AR$

Hướng dẫn: Xem xét khoá và bản tin ta nghĩ ngay A chính là gốc. Ứng với từng con số tìm được thay vào dãy ký tự sau ta sẽ có 1 bản tin có ý nghĩa.

A B C D E F G H I J K L M N O P Q R S T U V W X Y Z
1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16 17 18 19 20 21 22 23 24 25 26

Ví dụ: $(A+1) = (1+1) = 2 \rightarrow 2 = B$

$(A+7) = (1+7) = 8 \rightarrow 8 = I$

Bản tin là: “BI TRIS DUNGX “ → “BI TRÍ DỮNG”

• Mật thư 9:



☛ : Lấy năm điều luật Gia Đình

Thi hành cho đúng đời mình sẽ vui .

Bản tin: 3413 – 4434 . 1323 . 5934 . 332 – AR

Hướng dẫn: Chia khoá cho biết phải dựa vào năm điều luật của GDPT . Trong mỗi nhóm số số đầu tiên chỉ thứ tự điều luật . Số thứ hai chỉ thứ tự từ trong điều luật đó, số thứ 3,4 chỉ thứ tự chữ cái trong từ.

Ví dụ : nhóm số 3413 : trong điều luật thứ 3, lấy từ thứ 4 (“dồi”) , lấy chữ cái thứ 1(“d”) và thứ 3 (“i”) trong từ “dồi” ta được chữ “di”

Bản tin là: “DI CHUYỂN”

• Mật thư 10:

☛ : Bài ca Sen Trắng

Bản tin: Lòng hào trắng dung - Hào từ dung trí nhìn nghìn ta – hình kia bùn –AR

Hướng dẫn: Ghi lời bài hát Sen Trắng rồi điền bảng chữ cái tương ứng, ta có :

“ Kia xem đoá Sen trắng thơm. Nghìn hào quang chiếu sang trên bùn. Hình dung Bồn Su chúng ta,

A B C D E F G H I J K L M N O P Q R S

Lòng từ bi trí giác vô cùng ...”

T U V W X Y Z

So sánh với nội dung bản tin ta sẽ có chữ cái tương ứng

Bản tin là: “Theo hướng nam”

2/ Mật thư thuộc hệ thống đời chổ:

• Mật thư 11:

☛ : 1.2.3.4 tiến lên

Bản tin: KOW- HON- ONG- OHF- NIN- GEG- DEH- DME- UXC- OMH- WOU- COW- JIA- LTB-ARA- MUN- FOJ- AR

Hướng dẫn: ta sẽ chuyển từng nhóm 3 chữ ra hàng dọc :

K H O O N G D D U O W C J L A M F

O O N H I E E M X M O O I T R U O

W N G F N G H E C H U W A B A N J

Bây giờ đọc theo hàng ngang bạn sẽ có 1 bản tin có ý nghĩa

Bản tin là:”KHOONG DDUOWCJ LAMF OO NHIEEMX MOOI TRUOWNGF NGHE CHUWA BANJ” → “ KHÔNG ĐƯỢC LÀM Ô NHIỆM MÔI TRƯỜNG NGHE CHỮA BẠN”

• Mật thư 12 :

☛ : Hình ảnh bát sữa mà Đức Phật ném xuống sông khi Ngài quyết tâm thiền định dưới gốc bồ đề .

Bản tin : FAUHC – JIAT – JPWAG – AR

Hướng dẫn : Bát sữa mà Đức Phật ném xuống sông khi Ngài quyết tâm thiền định dưới cội bồ đề đã trôi ngược dòng sông nên khi đọc mật thư phải đọc ngược từ chữ cuối lên chữ đầu .

Bản tin là :”GAWPJ TAIJ CHUAF” → “GẬP TẠI CHÙA”



• Mật thư 13:

☞ : BI TRÍ DŨNG

Bản tin : TNI – UWH – WTR – HGM – HAN – OSA – OBA – ESF – WCC – AR

Hướng dẫn : Đánh số thứ tự cho các nhóm chữ trong bản tin .

TNI(1) – UWH(2) – WTR(3) – HGM(4) – HAN(5) – OSA(6) – OBA(7) – ESF(8) – WCC(9)

Đánh số thứ tự cho từ chìa khoá theo thứ tự A B C.... nếu có 2 chữ cái trùng nhau thì chữ đứng trước mang số thứ tự nhỏ hơn (B1 I4 T8 R7 I5 D2 U9 N6 G3)

Xếp các nhóm chữ thành hàng dọc theo số thứ tự tương ứng với số thứ tự chìa khoá

B(1)	I(4)	T(8)	R(7)	I(5)	D(2)	U(9)	N(6)	G(3)
T	H	E	O	H	U	W	O	W
N	G	S	B	A	W	C	S	T
I	M	F	A	N	H	C	A	R

Đọc theo hàng ngang ta sẽ có nội dung bản tin

Bản tin là: “THEO HUWOWNGS BAWCS TIMF ANH CAR” → “THEO HƯỚNG BẮC TÌM ANH CẢ”

• Mật thư 14 :

☞ :Niệm danh hiệu Bốn Sư

Bản tin: Phật Phát - Thích về - Mâu trí - Sư trở - Ni xuất - Nam hỷ - Ca vị - Mô tải - Bốn thương -AR

Hướng dẫn : Sắp xếp các cặp từ trong bản tin theo đúng thứ tự trong câu niệm “ Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật” ta sẽ có nội dung của bản tin .

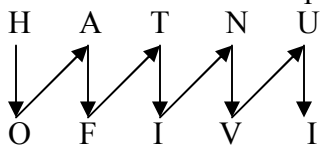
Bản tin là: “Hãy tải thương về vị trí xuất phát “

• Mật thư 15:

☞ : Chặt đôi thanh sắt để đặt đường ray

Bản tin: HATNU – OFIVI – AR

Hướng dẫn: Chia đôi văn bản và xếp thành 2 đường song song như đường ray như sau:



Bản tin là: “HOAF TIN VUI” →”HOÀ TIN VUI”

• Mật thư 16:

☞ : Tiên vào thành Cổ Loa

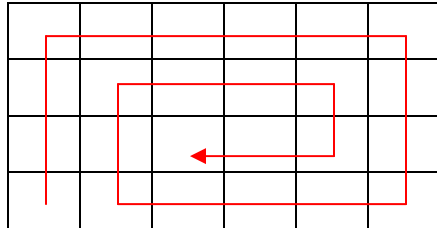
Bản tin:

T	J	T	H	U	W
A	C	A	A	Y	O
A	N	O	A	C	W



M E E R T R

Hướng dẫn: Ta bắt đầu đọc mật thư từ vòng ngoài theo chiều kim đồng hồ (bắt đầu từ chữ M)



Bản tin là:” MAATJ THUW OWR TREEN CAA Y CAO” → “MẬT THƯ TRÊN CÂY CAO”

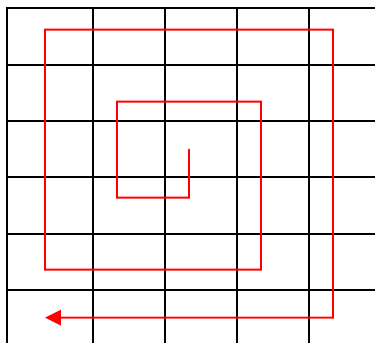
- [Mật thư 17](#)

☞ : Chôn ốc ly tâm

Bản tin :

O	N	G	S	D
O	O	W	C	D
U	W	*	S	U
S	U	N	S	W
I	O	O	U	O
Z	Z	J	C	W

Hướng dẫn: Giống mật thư trên nhưng ta bắt đầu đọc mật thư từ dấu (*) ra theo đường dẫn màu đỏ .



Bản tin là:”NUWOWCS SUOOIS UOONGS DDUWOWCJ”→ “NƯỚC SUỐI UỐNG ĐƯỢC”

- [Mật thư 18:](#)

☞ : 135.....642

Bản tin: T M N H R I G J A – AR

Hướng dẫn: Đọc theo thứ tự được ghi trên chia khoá. Bắt đầu từ hai đầu vào giữa .



Bản tin là: “TAMJ NGHIR” → “TẠM NGHỈ”

- Mật thư 19 :

☛ : ...531246...

Bản tin: S E I J O H O I H E U – AR

Hướng dẫn: Gần giống mật thư trên (mật thư 18) ta đọc theo thứ tự đọc ghi trên chìa khoá . Nhưng khoá này được đọc từ trong ra . chữ cái ở giữa bản tin là chữ cái đầu tiên.

Bản tin là: “HOOIJ HIEEUS” → “HỘI HIẾU”

3/ Mật thư thuộc hệ thống ẩn dấu:

- Mật thư 20 :

☛ : Một sống một chết

Bản tin: AHWOAAFFJTXIBNZVVUAI – AR

Hướng dẫn: bỏ 1 chữ lấy 1 chữ ta sẽ có nội dung bản tin.

Bản tin là : “HOAF TIN VUI” → “HOÀ TIN VUI”

- Mật thư 21:

☛ : Đầu đuôi

Bản tin: Đến không ai mở cổng
Trường hợp này về ngay
Sau này sẽ có lúc
Hợp sức làm cho xong.

Hướng dẫn: Lấy chữ đầu và cuối của mỗi câu .

Bản tin là: “Đến cổng trường ngay sau lúc hợp”

- Mật thư 22:

☛ : Mực vô hình

Dạng mật thư này dùng mực vô hình để viết bản văn, ta phải áp dụng phản ứng hoá học để mật thư hiện hình. Ví dụ:

- Nước trái cây(chanh, cam, hành, đào) → hồ lử
- Nước đường, mật, sữa → Hồ lử
- Nước Coca Cola → hồ lử
- Phèn chua → Hồ lử
- Nước com, cháo → teinture d' iode (thuốc sát trùng đỏ)
- Sáp, xà phòng → Nhung nước

- Mật thư 23:



☞ : Tiếng lóng

Bản tin: Áng rí - ề vì - ại trị - ật thị - ớm sí – AR

Hướng dẫn: sử dụng tiếng lóng

Bản tin là: “Ráng về trại thật sớm”

★ Trên đây chỉ là 3 dạng mật thư cơ bản, ngoài ra còn 1 số dạng mật thư khác và 1 số mật thư được kết hợp bởi nhiều dạng khác nhau tạo sự phong phú trong mật thư.

Những mật thư trên đây không chỉ có 1 chìa khoá như đã giới thiệu mà tùy vào sự sáng tạo của người chơi có thể có rất nhiều khoá khác nhau cho 1 dạng mật thư.